TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **441**/2019/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 14 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 440/2019/HNST ngày 06 tháng 11 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1980;
Thường trú: Số 872 đường A, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Minh T, sinh năm 1980;
Thường trú: Số 872 đường A, Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 143; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 8; Điều 107; Điều 110; Điều 117 và Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Minh T đồng ý giao cả 02 (hai) người con chung tên Trần Vũ Minh A (nữ), sinh ngày 31/12/2008 và Trần Bảo Q (nam), sinh ngày 15/11/2012 cho bà Vũ Thị Thanh H nuôi dưỡng, ông T cấp dưỡng nuôi con

6.000.000 đồng/ tháng/ 02 trẻ (sáu triệu đồng mỗi tháng cho hai trẻ). Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 10 (mười) dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 12 năm 2019 cho đến khi tất cả con chung lần lượt trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận tiền trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Vũ Thị Thanh H, nếu ông Trần Minh T không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cấp dưỡng thì ông Trần Minh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà người trực tiếp nuôi dưỡng cùng các thành viên gia đình không được cản trở. Ngược lại, cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Minh T cùng khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Bà Vũ Thị Thanh H và ông Trần Minh T cùng khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Bà Vũ Thị Thanh H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Vũ Thị Thanh H đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2018/0035572 ngày 28 tháng 10 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 5. Bà Vũ Thị Thanh H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 14, Quận 5 (Giấy chứng nhận kết hôn số 96/2006, quyển số 01 ngày 20/11/2006);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười